

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂY SƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2021/HS-ST

Ngày: 23-8-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Phương Thảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Văn Nghị.

Bà Nguyễn Thị Tuyết Dung.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Thành Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:*** Dương Tấn Phát - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1- Đỗ Văn Tr,** sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hữu G (đã chết) và bà Lê Thị D, sinh năm 1967; vợ: Hà Thị Mỹ N, sinh năm 1995, con: 01 người, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2- Đỗ Hữu H**, sinh năm 2000; nơi cư trú: thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hữu G (đã chết) và bà Lê Thị D, sinh năm 1967; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**3- Văn Thành Ph**, sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn P, xã T, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Tấn Tr, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Vào ngày 06/03/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*", đã được xóa án tích; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**4- Huỳnh Văn B**, sinh năm 1986; nơi cư trú: thôn 2, xã B, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Th, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1965; vợ: Đào Thị Th, sinh năm 1985; con: 03 người, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2019; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, vào ngày 11/11/2018, có hành vi đánh bạc bị Công an huyện Tây Sơn lập biên bản vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, với số tiền là 1.500.000 đồng vào 27/01/2019, bị cáo chấp hành nộp phạt vào ngày 25/02/2019; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**5- Đỗ Văn Ph**, sinh năm 1972; nơi cư trú: thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ngọc Q, sinh năm 1943 và bà Trần Thị H, sinh năm 1943; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1974; con: 02 người, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**6- Nguyễn Phúc V**, sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn P, xã T, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn

giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1955; vợ: Lương Thị Hoa L, sinh năm 1987; con: 01 người, sinh năm 2016; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, vào ngày 05/10/2015, có hành vi đánh bạc bị Công an huyện Tây Sơn lập biên bản vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt hành chính, bằng hình thức phạt tiền, với số tiền là 1.500.000 đồng vào ngày 14/12/2015, bị cáo đã chấp hành nộp phạt vào ngày 29/03/2021; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**7- Nguyễn Xuân Th**, sinh năm 1983; nơi cư trú: thôn L, xã B, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Lộc, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**8- Đỗ Hữu C**, sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hữu G (đã chết) và bà Lê Thị D, sinh năm 1967; vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1994, con: 01 người, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**9- Huỳnh Trọng V**, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Tấn H, sinh năm 1957 và bà Huỳnh Thị Th, sinh năm 1956; vợ: Nguyễn Thị Mỹ Tr, sinh năm 1994, con: 01 người, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**10- Lê Văn Đ**, sinh năm 1984; nơi cư trú: 01 Lê Lợi, khối P, thị trấn P, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1963; vợ: Lê Thị Th, sinh năm 1985, con: 02 người, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị áp

dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**11- Trần Ngọc S**, sinh năm 1978; nơi cư trú: thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc L, sinh năm 1939 và bà Từ Thị Ph, sinh năm 1947; vợ: Trần Thị Ph, sinh năm 1982, con: 02 người, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**12- Lê Thành L**, sinh năm 1988; nơi cư trú: thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thành L, sinh năm 1963 và bà Trần Thị B, sinh năm 1965; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**13- Trần Trọng T**, sinh năm 1975; nơi cư trú: thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B, sinh năm 1948 và bà Lê Thị Th (đã chết); vợ: Nguyễn Thị U, sinh năm 1978, con: 03 người, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:**

+ Trần Minh T, sinh năm 1992 (có mặt);

Trú tại: Xóm Bắc, thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B.

+ Huỳnh Tấn Ph, sinh năm 1986 (có mặt);

Trú tại: thôn L, xã B, huyện T, tỉnh B.

+ Trần Thanh Q, sinh năm 1982 (có mặt);

Trú tại: Xóm Tây, thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B.

+ Trần Anh Q, sinh năm 1989 (có mặt);

Trú tại: thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B.

+ Bùi Văn H, sinh năm 1973 (vắng mặt);

+ Lê Thành L, sinh năm 1991 (vắng mặt);

+ Nguyễn A, sinh năm 1980 (có mặt);

Đồng trú tại: Xóm Tây, thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B

- Đặng Thị Đ, sinh năm 1954 (vắng mặt);

Trú tại: khối P, thị trấn P, huyện T, tỉnh B.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/01/2020, Công an huyện Tây Sơn phối hợp với Công an xã Bình Nghi phát hiện và bắt quả tang tại nhà ở của Đỗ Văn Tr (sinh năm: 1994) ở Thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B, Đỗ Văn Tr cùng với một số đối tượng gồm: Đỗ Văn Ph (sinh năm: 1972), Lê Thành L (sinh năm: 1988) đều ở Thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B, Huỳnh Văn B (sinh năm: 1986, ở Thôn 2 – xã B, huyện T, tỉnh B) và một số đối tượng khác đang đánh bạc dưới hình thức đánh bầu cua, ăn thua bằng tiền Việt Nam. Tang vật thu giữ gồm: 01 bộ thau, đĩa dùng để xúc bầu cua và 03 hột bầu cua; số tiền 1.080.000 đồng tại chiếu bạc và 8.447.000 đồng trên người của các con bạc sử dụng để đánh bạc.

Quá trình điều tra đã xác định: Đỗ Văn Tr sử dụng nhà ở của mình để mở quán bán cà phê, nước giải khát và bida nên thường xuyên có nhiều người đến chơi. Trước ngày 23/01/2020 khoảng 4-5 ngày, Tr nảy sinh ý định và đã trực tiếp cầm cái xúc bầu cua tại quán của mình cho khách đến uống nước tham gia đánh bầu cua, thắng thua bằng tiền Việt Nam, Tr đã thắng được số tiền là 1.400.000 đồng. Đến khoảng 06 giờ 15 ngày 23/01/2020, Tr tiếp tục lấy một bộ thau, đĩa, hột bầu cua ra ngồi tại bàn ghế đá ở giữa quán làm chủ cái xúc bầu cua cho những người đến quán tham gia đặt cược. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, Đỗ Hữu H (sinh năm: 2000, ở Thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B, là em ruột của Tr) đến quán để phụ giúp Tr bán quán thì được Tr nhờ cầm cái xúc bầu cua giúp cho Tr vài ván vì Tr bận đi pha cà phê cho khách và sử dụng số tiền của Tr đã bỏ ra từ đầu để chung chi cho các con bạc. H cầm cái xúc giúp cho Tr khoảng 5-6 ván thì Tr tiếp tục vào cầm cái thay cho H đến khi bị phát hiện bắt quả tang.

Phương thức đánh bạc thắng thua dưới hình thức đánh bầu cua là: Chủ cái lấy 01 bộ thau, đĩa, hột bầu cua ra xóc cho những người đến quán tham gia đặt cược, không sử dụng bàn bầu cua mà quy ước lấy bàn đá với các ô nai, bầu, gà, cá, cua, tôm theo thứ tự như bàn bầu cua truyền thống. Khi bắt đầu ván chơi chủ cái đẩy bộ thau, đĩa bầu cua lại để che 03 hột bầu cua và lắc cho các mặt của hột bầu cua xáo trộn. Người chơi đặt tiền cược vào trong 06 ô theo như quy ước trên, mỗi người không hạn chế số lần đặt cược và không hạn chế số ô đặt cược. Sau khi người chơi đặt cược xong, chủ cái mở bộ thau, đĩa bầu cua ra cho thấy kết quả 03 mặt trên của 03 hột bầu cua. Nếu mặt trên của 03 hột bầu cua có biểu tượng nào giống với biểu tượng mà người chơi đặt cược trên bàn thì chủ cái thua, trả số tiền bằng với số tiền đã đặt cược; ngược lại thì chủ cái thắng và lấy tiền đã đặt cược. Nếu có hai hoặc ba mặt của 03 hột bầu cua có biểu tượng giống nhau thì chủ cái trả số tiền gấp hai hoặc ba lần số tiền đã đặt cược. Việc chơi bầu cua diễn ra như vậy liên tục, cứ mỗi lần có kết quả thắng, thua gọi là một ván, mỗi ván không bắt buộc số lượng người tham gia đặt cược và số tiền đặt cược, các con bạc có thể tham gia bất kỳ ván nào, không bắt buộc phải tham gia liên tục. Ngoài ra, người chơi có thể dùng tiền mà người chơi khác đã đặt cược vào ô này chuyển sang ô khác gọi là “Tả”, nếu thắng thì chủ cái trả tiền cho người “Tả” này còn nếu thua thì người “Tả” này phải trả tiền cho người đặt cược trước đó.

Với phương thức đánh bạc như trên, trong ngày 23/01/2020, Đỗ Văn Tr đã chuẩn bị sẵn số tiền 7.390.000 đồng (Bảy triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng) dùng để đánh bạc (trong đó số tiền 6.440.000 đồng bỏ trong túi quần trước bên trái và số tiền 950.000 đồng bỏ trên mặt bàn đá ở giữa quán) và làm chủ cái đánh bạc với những người khác, không giới hạn tiền đặt cược cho mỗi ván. Tr là người xóc bầu cua cho các con bạc đặt cược và trực tiếp chung thu tiền thắng thua cho các con bạc. Các con bạc tham gia đặt cược gồm: Văn Thành Ph (sinh năm: 1994, ở thôn Ph – xã T – huyện T – tỉnh B), Nguyễn Xuân Th (sinh năm: 1983, ở thôn L – xã B – huyện T – tỉnh B), Huỳnh Văn B (sinh năm: 1986, ở Thôn 2, xã B, huyện T, tỉnh B), Nguyễn Phúc V (sinh năm: 1987, ở thôn P – xã T – huyện T – tỉnh B), Lê Văn Đ (sinh năm: 1982), Trần Trọng T (sinh năm 1975), Huỳnh Trọng V (sinh năm: 1992), Đỗ Hữu C (sinh năm: 1991), Trần Ngọc S (sinh năm: 1978), Đỗ Văn Ph (sinh năm: 1972), Lê Thành L (sinh năm: 1988), đều ở Thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B. Trong đó:

- Văn Thành Ph khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 23/01/2020, Ph đến quán của Tr và có mang theo số tiền 3.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc nhưng đã thua hết số tiền trên, sau đó Ph mượn của Lê Thành L (sinh năm: 1991, ở Thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B) số tiền 9.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc và cũng đã thua hết số tiền trên nên ngồi xem thì bị bắt.

- Lê Văn Đ khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 23/01/2020, Đ đến quán của Tr và có sử dụng số tiền 100.000 đồng để đánh bạc. Đ tham gia đặt cược 02 ván, thua 100.000 đồng nên nghỉ đi về. Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày Đ quay lại quán của Tr ngồi uống nước và có đem theo số tiền 5.020.000 đồng nhưng không tham gia đánh bạc. Đ có cho Lê Thành L 100.000 đồng. Thời điểm phát hiện quả tang thu giữ trên người Đ số tiền 4.920.000 đồng.

- Trần Trọng T khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 23/01/2020, T đến quán của Tr tham gia đặt cược khoảng 2-3 ván, thua số tiền 30.000 đồng nên nghỉ đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, T đi sửa máy quạt và có quay lại quán của Tr ngồi chơi, mang theo số tiền 50.000 đồng nhưng không tham gia đánh bạc. Thời điểm phát hiện quả tang thu giữ trên người T số tiền 50.000 đồng.

- Huỳnh Trọng V khai nhận: Khoảng 12 giờ 10 ngày 23/01/2020, V đến quán của Tr uống nước, đem theo số tiền 200.000 đồng và có tham gia tã 01 ván, thua số tiền 150.000 đồng nên nghỉ, còn lại 50.000 đồng trả tiền nước hết 10.000 đồng. Thời điểm phát hiện quả tang thu giữ trên người V số tiền 40.000 đồng.

- Đỗ Hữu C khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 23/01/2020, C đi bộ đến quán của Tr uống cà phê, mang theo số tiền 150.000 đồng và có tham gia đặt cược 10 ván, thua hết 150.000 đồng nên nghỉ đi về. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, C quay lại quán của Tr và có đem theo số tiền 1.450.000 đồng nhưng không tham gia đánh bạc mà ngồi uống nước thì bị bắt. Thời điểm phát hiện quả tang thu giữ trên người C số tiền 1.450.000 đồng.

- Trần Ngọc S khai nhận: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 23/01/2020, S đi ngang qua quán của Tr và có mang theo số tiền 100.000 đồng, thấy có đánh bầu cua nên ghé vào tham gia đặt cược nhiều ván và thắng được số tiền là 300.000 đồng, sau đó nghỉ đi về và sử dụng số tiền này tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi đi ăn tất niên thì S quay lại quán của Tr và có đem theo số tiền 710.000

đồng. S có tham gia tã 01 ván, bị thua số tiền 100.000 đồng nên nghỉ đến ngồi nói chuyện với Đ, sau đó đi vệ sinh quay vào thì thấy công an bắt quả tang đánh bạc. Thời điểm phát hiện quả tang thu giữ trên người S số tiền 610.000 đồng.

- Nguyễn Xuân Th khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 23/01/2020, Th đến quán của Tr uống cà phê và có đem theo số tiền 200.000 đồng, thấy Tr đang xóc bầu cua nên tham gia đặt cược 03 ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, kết quả hòa tiền nên nghỉ đi về và sử dụng số tiền trên tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Th đem theo số tiền 26.370.000 đồng định đi mua máy giặt, tủ lạnh cho gia đình thì Đ gọi điện rủ đến quán của Tr ngồi uống nước, không tham gia đánh bạc. Thời điểm phát hiện quả tang thu giữ trên người Th số tiền 26.370.000 đồng.

Tất cả những người trên đều đã nghỉ đánh bạc trước khi bị phát hiện, bắt quả tang. Tại thời điểm phát hiện, bắt quả tang những người sau còn đang tiếp tục tham gia đánh bạc gồm:

- Đỗ Văn Tr làm chủ cái, khi đánh bạc bỏ ra số tiền 950.000 đồng trên mặt bàn đá để chung chi cho các con bạc, khi phát hiện bắt quả tang thua còn lại số tiền khoảng 500.000 đồng bỏ trên chiếu bạc và bị thu giữ cùng với số tiền của các con bạc khác để trên chiếu bạc. Ngoài ra, còn thu giữ trên người Tr số tiền 6.440.000 đồng ở trong túi quần trước bên trái sẽ được sử dụng để đánh bạc nếu thua hết số tiền 950.000 đồng đã bỏ ra và số tiền 5.200.000 đồng cất trong ví ở túi quần sau bên phải không dùng vào việc đánh bạc.

- Đỗ Văn Ph sử dụng số tiền 777.000 đồng để đánh bạc, đang hòa tiền và bị thu giữ số tiền trên.

- Lê Thành L sử dụng số tiền 100.000 đồng được Lê Văn Đ cho để đánh bạc, đang đặt cược số tiền 50.000 đồng thì bị bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc, còn lại 50.000 đồng chưa sử dụng bị thu giữ.

- Huỳnh Văn B sử dụng số tiền 1.100.000 đồng để đánh bạc, đang hòa tiền và bị thu giữ số tiền trên.

- Nguyễn Phúc V sử dụng số tiền 580.000 đồng để đánh bạc, thua 500.000 đồng còn lại 80.000 đồng cầm trên tay bỏ chạy thoát, sau đó đến trình diện, giao nộp số tiền 80.000 đồng và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.



Ngoài ra, tại thời điểm phát hiện, bắt quả tang còn có những người sau có mặt tại quán của Tr nhưng không tham gia đánh bạc gồm: Trần Minh T (sinh năm: 1992), Trần Thanh Q (sinh năm: 1982), Trần Anh Q (sinh năm: 1989), Võ Duy L (sinh năm: 1992), Bùi Văn H (sinh năm: 1973) đều ở Thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B và Huỳnh Tấn Ph (sinh năm: 1986, ở thôn L, xã B, huyện T, tỉnh B).

Quá trình điều tra xác định, tại thời điểm phát hiện, bắt quả tang có Nguyễn A (sinh năm: 1980, ở Thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B, tên thường gọi là Ba Chấm) và 02 người có tên thường gọi là Tèo, Heo (không rõ họ tên, địa chỉ) có mặt tại sòng bầu cua nhưng đã bỏ chạy thoát, qua điều tra không đủ căn cứ xác định các đối tượng trên có tham gia đánh bạc.

Ngoài những vật chứng mà Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tây Sơn đã thu giữ khi bắt quả tang, trong quá trình điều tra còn thu giữ của: Lê Thành L số tiền 150.000 đồng, Đỗ Hữu H số tiền 1.220.000 đồng, Huỳnh Văn B số tiền 3.330.000 đồng, Lê Văn Đ số tiền 4.930.000 đồng, Trần Trọng T số tiền 50.000 đồng, Huỳnh Trọng V số tiền 40.000 đồng, Đỗ Hữu C số tiền 1.450.000 đồng, Trần Ngọc S số tiền 610.000 đồng, Nguyễn Xuân Th số tiền 26.370.000 đồng, Trần Minh T số tiền 4.410.000 đồng, Trần Anh Q số tiền 5.560.000 đồng, Trần Thanh Q số tiền 5.060.000 đồng, Võ Duy L số tiền 5.980.000 đồng mang theo trên người nhưng không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên không phải là vật chứng của vụ án. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tây Sơn đã giao trả số tiền này cho các đối tượng trên.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 36/CT-VKSTS ngày 04/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố các bị cáo Đỗ Văn Tr, Đỗ Hữu H, Huỳnh Văn B, Đỗ Văn Ph, Nguyễn Phúc V, Nguyễn Xuân Th, Lê Văn Đ, Văn Thành Ph, Đỗ Hữu C, Trần Trọng T, Trần Ngọc S, Huỳnh Trọng V, Lê Thành L về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn Tr, Đỗ Hữu H, Huỳnh Văn B, Đỗ Văn Ph, Nguyễn Phúc V, Nguyễn Xuân Th, Lê Văn

Đ, Văn Thành Ph, Đỗ Hữu C, Trần Trọng T, Trần Ngọc S, Huỳnh Trọng V, Lê Thành L phạm tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

**\* Về hình phạt:** Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; các điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn Tr từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định; phạt tiền bổ sung từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự, phạt tiền các bị cáo:

+ Văn Thành Ph từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

+ Huỳnh Văn B, Nguyễn Phúc V từ 45.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

+ Đỗ Hữu H, Đỗ Văn Ph, Nguyễn Xuân Th, Trần Ngọc S từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Lê Văn Đ, Đỗ Hữu C, Trần Trọng T, Huỳnh Trọng V, Lê Thành L từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

**\* Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ thau, đĩa (đã qua sử dụng); 03 (ba) hột bầu cua (đã qua sử dụng) theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 9.527.000đ (*Chín triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn đồng*) theo biên bản giao nhận tài sản số 01/2021-BBBG-CSĐTCATS ngày 19/3/2021 giữa Kho bạc nhà nước huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn.

- Truy thu số tiền thu lợi bất chính và tiền đánh bạc để sung vào ngân sách Nhà nước đối với các bị cáo: Đỗ Văn Tr 1.400.000đ (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng*); Trần Ngọc S 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*); Nguyễn Xuân Th 200.000đ (*Hai trăm*

ngàn đồng) – các bị cáo chưa nộp.

**Lời nói sau cùng của các bị cáo:** đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật chứng vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Vì háms lợi nên nhân dịp giáp Tết Nguyên Đán, bị cáo Đỗ Văn Tr sử dụng nhà ở và là quán bán cà phê, nước giải khát, chơi bida của mình tại thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh B để cầm cái xóc bầu cua cho những người trong quán tham gia đặt cược, thắng thua bằng tiền Việt Nam. Trong khoảng thời gian từ 06 giờ 15 phút đến 12 giờ 30 phút ngày 23/01/2020, bị cáo Tr cùng với sự giúp sức của em ruột là bị cáo Đỗ Hữu Hoàn đã làm chủ cái xóc bầu cua cho những người đến quán tham gia đánh bạc trái phép dưới hình thức “Xóc bầu cua” thắng thua bằng tiền Việt Nam bao gồm các bị cáo: Lê Văn Đ, Đỗ Hữu C, Trần Trọng T, Trần Ngọc S, Huỳnh Trọng V, Lê Thành L, Đỗ Văn Ph, Nguyễn Xuân Th, Huỳnh Văn B, Văn Thành Ph, Nguyễn Phúc V và các đối tượng khác, với số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 1.080.000đ, thu giữ trên người các con bạc sử dụng để đánh bạc là 8.447.000đ. Ngoài ra, Trần Ngọc Sanh đã sử dụng số tiền 100.000 đồng để đánh bạc và đã thắng được số tiền là 200.000 đồng, Nguyễn Xuân Th sử dụng số tiền để đánh bạc 200.000 đồng nhưng huề, cả hai đã tiêu xài hết số tiền trên nên không thu giữ. Như vậy tổng số tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc là 10.027.000 đồng (Mười

*triệu không trăm hai mươi bảy nghìn đồng*). Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Đỗ Văn Tr, Đỗ Hữu H, Huỳnh Văn B, Đỗ Văn Ph, Nguyễn Phúc V, Nguyễn Xuân Th, Lê Văn Đ, Văn Thành Ph, Đỗ Hữu C, Trần Trọng T, Trần Ngọc S, Huỳnh Trọng V, Lê Thành L đã phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo: Hiện nay, trên địa bàn huyện tình hình tội phạm đánh bạc còn xảy ra nhiều. Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây mất an ninh, trật tự ở địa phương. Vì hám lợi mà các bị cáo đã xác phạt ăn thua bằng tiền lẫn nhau, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần xử lý nghiêm các bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó:

- Bị cáo Đỗ Văn Tr sử dụng nhà ở và quán cà phê của mình làm địa điểm để cầm cái xóc bầu cua, chuẩn bị dụng cụ để xóc bầu cua và trực tiếp đánh bạc thắng thua với các con bạc nên cần xử phạt bị cáo Tr hình phạt cao hơn các bị cáo khác.

- Bị cáo Đỗ Hữu H là người giúp sức; bị cáo đã cầm cái xóc bầu cua khoảng 06 ván thay cho bị cáo Tr để xác phạt ăn thua bằng tiền với các con bạc. Các bị cáo Huỳnh Văn B, Đỗ Văn Ph, Nguyễn Phúc V, Nguyễn Xuân Th, Lê Văn Đ, Văn Thành Ph, Đỗ Hữu C, Trần Trọng T, Trần Ngọc S, Huỳnh Trọng V, Lê Thành L là những người trực tiếp tham gia đánh bạc, xác phạt ăn thua bằng tiền lẫn nhau nên cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng hành vi từng bị cáo tham gia nhưng thấp hơn bị cáo Tr.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo Đỗ Văn Tr, Đỗ Hữu H, Huỳnh Văn B, Đỗ Văn Ph, Nguyễn Phúc V, Nguyễn Xuân Th, Lê Văn Đ, Văn Thành Ph, Đỗ Hữu C, Trần Trọng T, Trần Ngọc S, Huỳnh Trọng V, Lê Thành L phạm tội lần đầu và

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, có con còn nhỏ tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo Đỗ Văn Tr là chủ cái nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo Đỗ Văn Tr được hưởng án treo; Các bị cáo còn lại áp dụng Điều 35 của Bộ luật hình sự phạt tiền nhưng có căn cứ vào nhân thân của từng bị cáo để áp dụng mức phạt tiền phù hợp như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa thì mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Đỗ Văn Tr để sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- 01 (một) bộ thau, đĩa (đã qua sử dụng); 03 (ba) hột bầu cua (đã qua sử dụng) là tang vật vụ án nên tịch thu tiêu hủy, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn.

- Đối với số tiền 9.527.000đ (*Chín triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn đồng*) là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. Do đó, cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước, theo biên bản giao nhận tài sản số 01/2021-BBBG-CSĐTTCATS ngày 19/3/2021 giữa Kho bạc nhà nước huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn.

- Truy thu số tiền thu lợi bất chính và tiền đánh bạc để sung vào ngân sách Nhà nước đối với các bị cáo: Đỗ Văn Tr 1.400.000đ (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng*); Trần Ngọc Sanh 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*); Nguyễn Xuân Th 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) – các bị cáo chưa nộp.

[8] Đối với các đối tượng gồm: Trần Minh T, Trần Thanh Q, Trần Anh Q và Huỳnh Tấn Ph tuy có một số bị cáo ban đầu trình bày các đối tượng này có tham gia đặt cược nhưng trong quá trình điều tra, xác định các đối tượng trên chỉ đến quán của Tr để uống nước, không có tham gia đánh bạc nên không có căn cứ để xử lý các đối tượng này.

[9] Đối với Nguyễn A (tên thường gọi là Ba Chấm) tuy có mặt tại sòng bầu cua vào thời điểm bắt quả tang nhưng đã bỏ chạy thoát. Trong quá trình điều tra không đủ căn cứ xác định Nguyễn A có tham gia đánh bạc nên không xử lý.

[10] Qua điều tra xác định, nhân dịp Tết Nguyên đán, có nhiều khách đến quán của mình uống nước nên Đỗ Văn Tr đã sử dụng bộ dụng cụ xóc bầu cua có sẵn để xóc bầu cua cho những người đến quán tham gia đặt cược. Tr làm chủ cái, người nào muốn tham gia đặt cược cũng được, không có sự rủ rê, lôi kéo, không phân công người nào canh gác, phục vụ khi đánh bạc hoặc tổ chức nơi cầm cố tài sản, lắp đặt trang thiết bị, lối thoát, sử dụng các phương tiện trợ giúp đánh bạc. Tr cùng tham gia đánh bạc với các con bạc, các ván không quy định số tiền đặt cược tối đa và tối thiểu, không bắt buộc số lượng người chơi, không có thu tiền xâu từ các con bạc. Vì vậy, hành vi của Tr không có đủ dấu hiệu của tội "Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc" quy định tại Điều 322 của Bộ luật hình sự.

[11] Về án phí hình sự: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Đỗ Văn Tr, Đỗ Hữu H, Huỳnh Văn B, Đỗ Văn Ph, Nguyễn Phúc V, Nguyễn Xuân Th, Lê Văn Đ, Văn Thành Ph, Đỗ Hữu C, Trần Trọng T, Trần Ngọc S, Huỳnh Trọng V, Lê Thành L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn Tr, Đỗ Hữu H, Huỳnh Văn B, Đỗ Văn Ph, Nguyễn Phúc V, Nguyễn Xuân Th, Lê Văn Đ, Văn Thành Ph, Đỗ Hữu C, Trần Trọng T, Trần Ngọc S, Huỳnh Trọng V, Lê Thành L phạm tội "*Đánh bạc*".

\* Căn cứ Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; các điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Tr 09 (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (*Mười tám*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/8/2021).

Giao bị cáo Đỗ Văn Tr cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh B quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Đỗ Văn Tr thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt tiền bổ sung 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) để sung vào ngân sách Nhà nước.

\* Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Văn Thành Ph 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) để nộp sung vào ngân sách Nhà nước.

\* Căn cứ Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo:

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn B 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) để nộp sung vào ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc V 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) để nộp sung vào ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu H 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) để nộp sung vào ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Ph 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) để nộp sung vào ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Th 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) để nộp sung vào ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Hữu C 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) để nộp sung vào ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Trọng V 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) để nộp sung vào ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) để nộp sung vào

ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Trần Ngọc S 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) để nộp sung vào ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Lê Thành L 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) để nộp sung vào ngân sách Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Trần Trọng T 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) để nộp sung vào ngân sách Nhà nước.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ thau, đĩa (đã qua sử dụng); 03 (ba) hột bầu cua (đã qua sử dụng), theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/8/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 9.527.000đ (*Chín triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn đồng*), theo biên bản giao nhận tài sản số 01/2021-BBBG-CSĐTCATS ngày 19/3/2021 giữa Kho bạc nhà nước huyện Tây Sơn và Công an huyện Tây Sơn.

- Truy thu số tiền thu lợi bất chính và tiền đánh bạc để nộp sung vào ngân sách Nhà nước đối với các bị cáo: Đỗ Văn Tr 1.400.000đ (*Một triệu bốn trăm nghìn đồng*); Trần Ngọc S 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*); Nguyễn Xuân Th 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) – các bị cáo chưa nộp.

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Các bị cáo Đỗ Văn Tr, Đỗ Hữu H, Huỳnh Văn B, Đỗ Văn Ph, Nguyễn Phúc V, Nguyễn Xuân Th, Lê Văn Đ, Văn Thành Ph, Đỗ Hữu C, Trần Trọng T, Trần Ngọc S, Huỳnh Trọng V, Lê Thành L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

**4. Về quyền kháng cáo:** Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân



sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bi cáo;
- Đương sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Phương Thảo**